

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **481/2022/TLST/HNGĐ**, ngày 11 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn H – sinh năm 1990.

Địa chỉ cư trú: Xóm V, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Trịnh Thị T – sinh năm 1993.

Địa chỉ cư trú: Xóm V, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phan Văn Hải và chị Trịnh Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Phạm Gia B, sinh ngày 31/8/2017 cho anh Phạm Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Giao

con chung Phạm Mạnh C, sinh ngày 08/5/2019 cho chị Trịnh Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Đương sự chưa yêu cầu.

Anh Phan Văn Hải, chị Trịnh Thị T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản: Anh Phan Văn Hải, chị Trịnh Thị T không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phan Văn Hải chịu 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của anh H được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0012433 ngày 11 tháng 10 năm 2022), hoàn trả lại cho anh H 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Yên Thành;
- UBND xã (ĐKKH)
- THA Dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Nhung